TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2023/QĐST-KDTM	*Hà nội, ngày 13 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 05/6/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 164/2022/TLST-KDTM ngày 28/11/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ***Ngân hàng A;***

Trụ sở: Số 02 L, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Do Ông Phan V làm đại diện theo giấy ủy quyền 514/UQ-NHNo.SGD-KSNB ngày 06/12/2022 của ông Lê Văn X – Giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh Sở Giao Dịch trên cơ sở Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng A.

Bị đơn: ***Tổng Công ty MĐ I - CTCP;***

Trụ sở: Số 17, đường M, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Do ông Nguyễn Phú C – Kế toán trưởng làm đại diện theo giấy ủy quyền số 05/GUQ ngày 23/5/2023 của Ông Nguyễn Văn H – Tổng giám đốc Người đại diện theo pháp luật Tổng Công ty MĐ I – CTCP ký.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH ĐM Việt Nam – Đài Loan

Trụ sở: Tiểu khu 1, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Do ông Huang Ming T- Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH ĐM Việt Nam – Đài Loan làm đại diện.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Tổng Công ty MĐ I – CTCP cam kết thanh toán cho Ngân hàng A Việt Nam do Chi nhánh Sở Giao dịch làm đại diện số tiền lãi của Hợp đồng vay vốn số 14/HĐNHNo ký ngày 14/3/1995, Phụ lục Hợp đồng vay vốn số 14/HĐNHNo- PL01 ký ngày 15/01/2015 với số tiền là 20.000.000.000 đồng theo kế hoạch trả nợ như sau:

Lần 1: Hạn cuối cùng là ngày 30/9/2023 thanh toán 7.000.000.000 đồng;

Lần 2: Hạn cuối cùng là ngày 30/12/2023 thanh toán 13.000.000.000 đồng;

2.2. Trong trường hợp Tổng Công ty MĐ I – CTCP vi phạm thời hạn thanh toán nêu trên thì Ngân hàng A Việt Nam do Chi nhánh Sở Giao dịch có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành thu hồi số tiền còn thiếu theo Hợp đồng vay vốn số 14/HĐNHNo ký ngày 14/3/1995, Phụ lục Hợp đồng vay vốn số 14/HĐNHNo- PL01 ký

ngày 15/01/2015, sau khi trừ đi số tiền mà Tổng Công ty MĐ I – CTCP đã thanh toán cho Ngân hàng A Việt Nam do Chi nhánh Sở Giao dịch.

2.3. Về án phí: Tổng Công ty MĐ I – CTCP chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 64.000.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu); Ngân hàng A do Chi nhánh Sở giao dịch làm đại diện không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm; Do đó được nhận lại số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu) theo biên lai số 0002742 ngày 25/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đ- ơng sự;*
- *VKS nhân dân quận Ba Đình;*
- *L- u hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung